

Số: 5160/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất thuộc dự án Đường Lê Quang Định (đoạn từ đường 30/4 đến đường Bình Giã) thành phố Vũng Tàu (Thực hiện các Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 19/3/2024, số 2078/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/01/2024, số 2336/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần hai)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 27/05/2009; số 289/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Đường Lê Quang Định (từ đường 30/4 đến đường Bình Giã) thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 – 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình Đường Lê Quang Định (từ đường 30/4 đến đường Bình Giã) thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 19/03/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Lê Thị Thủy, địa chỉ số 38A đường Phạm Văn Dinh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 14/03/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Tuấn Anh, địa chỉ số 468A đường Lê Quang Định, Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông, bà Vương Đình Hoan - Nguyễn Thị Lý, địa chỉ E23, Khu tái định cư Bến Đình, đường Lê Văn Lộc, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần hai của ông Bùi Văn Chiêm, địa chỉ 108-B2, Khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Văn bản số 2950/UBND-TNMT ngày 04/4/2023 của UBND thành phố

Vũng Tàu về việc giải quyết đơn của ông Bùi Văn Chiêm;

Căn cứ Nội dung họp xét của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 10/4/2024;

Xét Tờ trình số 1437/TTr-HĐBT ngày 23/04/2024 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố Vũng Tàu;

Theo Tờ trình số 2065/TTr-TNMT ngày 26/04/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất thuộc dự án Đường Lê Quang Định (đoạn từ đường 30/4 đến đường Bình Giã) thành phố Vũng Tàu (Thực hiện các Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 19/3/2024, số 2078/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/01/2024, số 2336/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần hai), với nội dung cụ thể như sau:

- | | | |
|--|---|---------------------------|
| 1. Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ bổ sung gồm | : | |
| + Đất nông nghiệp bổ sung (thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2178/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 và số 2078/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu) | : | 21,80 m ² |
| + Đất ở bổ sung (thực hiện Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của Chủ tịch UBND Tỉnh) | : | 44,90 m ² |
| + Đất ở do tính chênh lệch giữa giá đất cụ thể tại Quyết định số 3631/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 và Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND Tỉnh (thực hiện Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của Chủ tịch UBND Tỉnh và Văn bản số 2950/UBND-TNMT ngày 04/4/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu) | : | 104,1m ² |
| 2. Số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi | : | 04 hộ |
| 3. Hỗ trợ tái định cư: | : | 01 hộ |
| <i>(Bán 01 căn hộ chung cư tái định cư tại Khu chung cư tái định cư phường Thắng Tam cho ông Nguyễn Tuấn)</i> | | |
| 4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung (1) + (2) | : | 2.349.740.544 đồng |
| <i>(Hai tỉ, ba trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, năm trăm bốn mươi bốn đồng)</i> | | |

Gồm:

- | | | |
|--|---|--------------------|
| a. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung (1) | : | 2.303.667.200 đồng |
| b. Kinh phí 2% phục vụ BTGPMB (2) | : | 46.073.344 đồng |
| <i>(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đính kèm)</i> | | |

5. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho

Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu thực hiện tổ chức chi trả tiền cho hộ gia đình, cá nhân có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời gian 30 ngày kể từ khi ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND phường Thắng Nhất, UBND phường Nguyễn An Ninh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu phổ biến và niêm yết công khai quyết định tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; Giao quyết định đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi và chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho người có đất bị thu hồi (theo bảng tổng hợp đính kèm).

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành quyết định phê duyệt kinh phí thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung theo thông báo (thư mời) thì chủ đầu tư, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (nếu có) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 (nếu có), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chỉnh lý biến động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) vào số tiền được bồi thường, hỗ trợ bổ sung để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại:

Trong trường hợp không đồng ý với Quyết định này, hộ gia đình, cá nhân có quyền khiếu nại (90 ngày, kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định) hoặc khởi kiện (một năm, kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định) theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo; Chủ tịch UBND phường Thắng Nhất; UBND phường Nguyễn An Ninh; các Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng

Tàu, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Vũng Tàu; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu;
- Lưu: VT - HS

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Thụy